

Bản án số: 242B/2024/DS- PT

Ngày: 12/12/2024

V/v “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại và kiện đòi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

Các thẩm phán: Bà Phạm Thị Chuyên;

Ông Nguyễn Việt Hùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Bà Nguyễn Thị Việt Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 12/12/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 192/2024/TLPT- DS ngày 06/11/2024 về việc “*Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại và kiện đòi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”

Do bản án dân sự sơ thẩm số 47/2024/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Toà án nhân dân thị xã Việt Yên bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 272/2024/QĐ-PT ngày 12/11/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 414/2024/QĐ-PT ngày 25/11/2024 giữa:

* **Nguyên đơn:** Ông Vũ Quốc Đ, sinh năm 1950 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T Đ, xã Q N, huyện T Y, tỉnh Bắc Giang.

* **Bị đơn:** Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) do bà Lê Thị H- Phó chi cục trưởng đại diện theo ủy quyền (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố D Q, thị trấn B Đ, huyện V Y (nay là phường B Đ, thị xã V Y, tỉnh Bắc Giang).

* **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ông Vũ Quốc Đ:** Ông Dương Ngọc Thực - Luật sư Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (có mặt).

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ:, quận B, thành phố Hà Nội, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến M – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP A - Chi nhánh B G; địa chỉ: Số 45, đường Nguyễn Văn C, phường Hoàng Văn T, thành phố B G, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T Đ, xã Q N, huyện T Y, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của Bà C: Ông Vũ Quốc Đ, sinh năm 1950, nơi cư trú: Thôn T Đ, xã Q N, huyện T Y, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

3. Chị Vũ Thị Ngân K, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, thị xã V Y, tỉnh Bắc Giang.

* **Người kháng cáo:** Ông Vũ Quốc Đ là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn là Ông Vũ Quốc Đ trình bày:*

Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải đền bù các thiệt hại do vi phạm Luật bồi thường trách nhiệm Nhà nước và Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014 với tổng số tiền là 8.781.934.062 đồng (Tám tỷ bảy trăm tám một triệu chín trăm ba tư nghìn không trăm sáu hai đồng); buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/12/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ, Bà Nguyễn Thị C. Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa, ông thay đổi, bổ sung đối với yêu cầu khởi kiện thứ nhất, buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) bồi thường thiệt hại số tiền 9.466.574.062 đồng (chín tỷ bốn trăm sáu sáu triệu năm trăm bảy tư nghìn không trăm sáu hai đồng).

Căn cứ khởi kiện:

Về nội dung khởi kiện thứ nhất: Buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải đền bù các thiệt hại do vi phạm Luật bồi thường trách nhiệm Nhà nước và Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014 với tổng số tiền là 8.781.934.062 đồng (Tám tỷ bảy trăm tám một triệu chín trăm ba tư nghìn không trăm sáu hai đồng) bao gồm:

- Thiệt hại số 1: Là do Bản án số 127/DS-PT ngày 25/12/2013 của TAND tỉnh Bắc Giang không thi hành được dẫn đến thiệt hại như sau:

Số tiền gốc là 16.217.500 đồng; Số tiền lãi 01 tháng theo bản án tuyên là: 16.217.500 đồng x 11% lãi ngân hàng là 1.783.925 đ/tháng x 360 tháng = 642.213.000 đồng (lãi thiệt hại). Gốc + Lãi = 658.430.500 đồng (Sáu trăm lăm tám triệu bốn trăm ba mươi nghìn năm trăm đồng).

- Thiệt hại số 2: Là tiền mất thu nhập từ trạm bơm Văn Xá, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với số tiền là 129.606.000 đồng, trong đó 63.000.000 đồng là tiền gốc, ông phải rút để nộp cho Ngân hàng để hoãn thi hành

án 30 ngày, còn số tiền 79.707.000 đồng là tiền lãi phải bỏ ra do áp lực thi hành án là bán nhà và tài sản của ông trên đất theo biên bản cưỡng chế ngày 02/02/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Như vậy, thiệt hại của Trạm bơm Văn Xá là $129.000.000 \text{ đồng} \times \text{lãi } 12,5\% \times 113 \text{ tháng} = 1.822.125.000 \text{ đồng}$, nay giảm xuống còn: 1.125.861.475 đồng.

- Thiệt hại số 3: Là mất thu nhập do tài sản bị kê biên phát mãi không cho thuê được. Số tiền thuê 01 tháng = 5.000.000 đồng/tháng, thời gian 123 tháng tính từ ngày phát sinh kê biên tài sản của ông ngày 02/02/2015 đến nay. Tổng số tiền thiệt hại số 3 là: $5.000.000 \text{ đồng} \times 123 \text{ tháng} = 615.000.000 \text{ đồng}$.

- Thiệt hại số 4: Là mất thu nhập do không làm được việc mà phải trông nom tài sản thi hành án, được chi trả theo Điều 58 Luật thi hành án: $3.640.000 \text{ đồng/tháng} \times 105 \text{ tháng} = 382.200.000 \text{ đồng}$. Trong đó 3.640.000 đồng là mức lương tối thiểu cho người lao động theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP.

- Thiệt hại số 5: Là thiệt hại được bồi thường theo Điều 28 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đối với các chi phí khác là: Đi lại, giấy tờ, tiền gửi bưu chính viễn thông, 01 năm được thanh toán 04 tháng lương, tức $3.640.000 \text{ đồng} \times 8 \text{ năm} = 116.481.000 \text{ đồng}$.

- Thiệt hại số 6: Thiệt hại về án phí số tiền 21.500.000 đồng. Do số tiền án phí làm 02 lần nên phải tính theo thời điểm nộp mới chính xác về số tiền lãi, mặt khác theo quy định của Luật bồi thường của Nhà nước số tiền: 21.500.000 đồng vay của ngân hàng nên ông được tính lãi theo quy định của pháp luật. Cụ thể số tiền gốc và lãi là: 241.414.857 đồng.

- Thiệt hại số 7: Là thiệt hại do số tiền lãi đã nộp vào Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên số tiền là 95.000.000 đồng, trong đó có 50.000.000 đồng nộp ngày 20/01/2020; 45.000.000 đồng nộp vào ngày 01/10/2020. Lý do yêu cầu bồi thường: Hợp đồng tín dụng số 0045-047-04/HĐ-TD ngày 13/12/2012 là hợp đồng vô hiệu do không có tài sản bảo đảm do vi phạm Điều 127 Luật các tổ chức tín dụng hiện hành nên số tiền lãi bằng 0 đồng. Thực tế, ông đã khiếu nại đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên nhiều lần nhưng không được giải quyết mà Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên đã lợi dụng chức vụ quyền hạn được giao phát mại tài sản, bán đấu giá tài sản của tôi nhiều lần, gây áp lực nên đã thu 95.000.000 đồng tiền lãi. Vì vậy, ông yêu cầu hoàn trả gốc là 95.000.000 đồng, tiền lãi là 278.100.000 đồng. Gốc + lãi = 373.100.000 đồng.

- Thiệt hại số 8: Là thiệt hại do Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên không giải quyết khiếu nại. Theo Điều 144 Luật thi hành án quy định về quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, tại khoản 1 mục c. Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên phải đền bù số tiền 737.200.000 đồng là có cơ sở. Với lý do đã thu thừa tiền gốc là 24.500.000 đồng. Tiền lãi là 20.000.000 đồng/tháng, số tiền thiệt hại là 737.200.000 đồng ông sẽ gửi bảng tính toán chi tiết để chứng minh.

- Thiệt hại số 9: Là thiệt hại do Chi cục thi hành án ban hành quyết định số 03 ngày 16/11/2018 là QĐ vi phạm khoản 1 Điều 136 Luật Thi hành án tại vì bản án số 02/2018 ngày 29/3/2018 không phải là bản án xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm của Tòa án có thẩm quyền, việc nhận đơn và ban hành QĐ thi hành án số 03 cưỡng chế tài sản của ông để thu hồi khoản nợ tiền gốc 272.000.000 đồng là hành vi xâm phạm tài sản của bên thứ 3, do vậy buộc thi hành án phải đền bù số nợ gốc 272.000.000 đồng, số tiền lãi $272.000.000 \text{ đồng} \times 18\% \times 72 \text{ tháng} = 3.525.120.000$ đồng. Gốc + lãi là 3.795.120.000 đồng.

- Thiệt hại số 10: Là thiệt hại về sức khỏe, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 26 khoản 1,2,3,4 để giải quyết đền bù về sức khỏe do những ngày ông và vợ ông đi khám chữa bệnh và mua thuốc có đầy đủ hóa đơn, chứng cứ nằm viện với số tiền là 55.847.880 đồng.

- Thiệt hại số 11: Là thiệt hại do Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên ra quyết định thi hành án sai số tiền gốc 36.000.000 đồng, thực tế là tiền lãi nhưng đã để cho Ngân hàng cộng vào tiền gốc 436.000.000 đồng, trong thực tế chị Vân Khánh chỉ vay 400.000.000 đồng, bằng chứng là biên bản hòa giải thành ngày 05/12/2023, Quyết định số 02/2015 ngày 22/5/2015 của Ủy ban thẩm phán TAND tỉnh Bắc Giang, ông đề nghị áp dụng Điều 23 khoản 1 Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước, mục d và Điều 370, khoản 1 mục b Luật thi hành án với số tiền như sau: 36.000.000 đồng do nhầm lẫn thì Chi cục thi hành án dân sự phải chịu số tiền lãi: $36.000.000 \text{ đồng} \times 14\% \times 12 \text{ năm} (144 \text{ tháng}) = 725.760.000$ đồng, gốc + lãi là 761.760.000 đồng.

Tổng cộng 11 thiệt hại là 8.781.934.062 đồng (Tám tỷ bảy trăm tám một triệu chín trăm ba tư nghìn không trăm sáu hai đồng).

Do hành vi trái pháp luật của Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) trong việc thi hành công vụ, trong việc thi hành các bản án sai quy định về Luật thi hành án và sai quy định của Điều 21 Luật trách nhiệm đền bù của Nhà nước. Đề nghị Tòa án buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên phải đền bù 11 thiệt hại trên với tổng số tiền là: là 8.781.934.062 đồng (Tám tỷ bảy trăm tám một triệu chín trăm ba tư nghìn không trăm sáu hai đồng) và phải chịu mức lãi 01 năm với mức lãi 11%, số tiền là: $8.781.934.062 \text{ đồng} \times 11\% \times 01 \text{ năm} = 966.012.746$ đồng. Ngoài ra, ông không yêu cầu số tiền nào khác.

Về nội dung khởi kiện thứ hai: Buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên (nay là Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên) phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là UBND thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/12/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ, Bà Nguyễn Thị C.

Căn cứ để trả giấy cho ông như sau: Đối với ngân hàng đã giữ tài sản của ông là cố tình làm trái hợp đồng thế chấp tài sản số 032-041-04/HĐDB do ông ký với lãnh đạo ngân hàng vào ngày 29/02/2012. Theo hợp đồng thế chấp tài sản thì ông

chỉ đảm bảo tín dụng cho khoản vay 500.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 034-041-04/HĐĐB, đến ngày 02/12/2012 khách hàng Chị K đã trả hết nợ ngân hàng gồm tiền gốc, tiền lãi tại bản án số 02/2018/KDTM-PT. Theo mục 3.4 điểm b của hợp đồng thế chấp tài sản thì ngân hàng phải trả các giấy tờ và tài sản cho ông khi khách hàng vay đã trả hết nợ nhưng ngân hàng đã cố tình giữ giấy tờ về tài sản của ông là vi phạm thỏa thuận. Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2013/QĐST-KDTM ngày 13/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang đã bị Ủy ban thẩm phán của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang hủy tại Quyết định giám đốc thẩm số 02/2015/QĐ-UBTP ngày 22/5/2015, đình chỉ việc thi hành án đối với Chi cục thi hành án thị xã Việt Yên nhưng Chi cục thi hành án không ra quyết định đình chỉ thi hành án theo Điều 50, không giải tỏa kê biên tài sản theo Điều 105 Luật thi hành án năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014, không trả lại tài sản cho ông theo Điều 30 Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước. Chi cục thi hành án cố tình không trả giấy chứng nhận về tài sản cho ông với lý do có công văn đề nghị giữ lại tài sản vì Chị K là con ông Chị K vẫn nợ ngân hàng 69.000.000 đồng tiền lãi.

Như vậy, ông không làm thủ tục bảo lãnh thế chấp thửa đất cấp giấy chứng nhận mang tên ông, Bà C cho chị Vũ Thị Vân Khánh vay tiền Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam, bằng chứng là Bản án số 02/2015 ngày 22/5/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang. Chị Vũ Thị Vân Khánh không nợ Ngân hàng mà Cơ quan thi hành án ra Quyết định cưỡng chế, đấu giá tài sản của ông để ép thu nợ. Nên Chi cục thi hành án không có căn cứ gì để giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông, đề nghị phải trả lại ông.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Ông Đ trình bày: Thiệt hại số 11 ông tính lại là 1.446.400.000 đồng. Do đó, tổng số tiền mà Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên phải bồi thường cho ông là 9.466.574.062 đồng (chín tỷ bốn trăm sáu sáu triệu năm trăm bảy tư nghìn không trăm sáu hai đồng); ông không yêu cầu trả lãi của khoản tiền này. Ông giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thứ hai vì ông không ký hợp đồng thế chấp nào cho khoản vay của Chị K, Chi cục thi hành án giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của vợ chồng ông là không đúng, đề nghị trả lại giấy chứng nhận cho ông. Ông yêu cầu Ngân hàng phải trả ông số tiền mà ông đã trả thừa cho ngân hàng là 112.000.000 đồng và yêu cầu trả lãi của khoản tiền trên từ tháng 10/2014 cho đến nay là 14%/năm, cụ thể là 2.110.279.000 đồng. Ngoài ra, ông không yêu cầu nội dung gì khác.

** Tại văn bản ý kiến và biên bản lấy lời khai tiếp theo, tại phiên tòa bị đơn Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) do bà Lê Thị H đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Đ với các lý do:

* Đối với yêu cầu khởi kiện thứ nhất của Ông Đ: Buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên (nay là Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên) phải đền bù các thiệt hại do vi phạm Luật bồi thường trách nhiệm Nhà nước và Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014 với tổng số tiền là 8.781.934.062 đồng (Tám tỷ bảy trăm tám một triệu chín trăm ba tư nghìn không trăm sáu hai đồng)

Căn cứ Bản án số 06/2016/KDTM- ST ngày 11/8/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, sau đó các đương sự trong vụ án không đồng ý với bản án sơ thẩm xử lần lượt Ngân hàng TMCP A, bà Nguyễn Thị Vân Khánh, Ông Vũ Quốc Đ kháng cáo và tại Bản án số 02/2018/KDTM-PT ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bà Khánh, Ông Đ. Sau khi bản án xử xong có hiệu lực pháp luật.

Tại đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang ngày 02/5/2018, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên đã ra Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 13/QĐ-CCTHADS ngày 25/5/2018 cho thi hành án đối với bà Vũ Thị Vân Khánh, trú tại: Thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang về các khoản:

- Trả nợ Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam- Chi nhánh Bắc Giang số tổng số tiền tính đến ngày 10/8/2016 là 436.064.043 đồng (bốn trăm ba mươi sáu triệu không trăm sáu mươi tư nghìn không trăm bốn ba đồng). Trong đó tiền gốc là 272.000.000 đồng và tiền lãi 164.064.043 đồng theo hợp đồng tín dụng 0045-047-04/HĐTD ngày 13/12/2012.

- Kể từ ngày tiếp theo ngày Tòa án xét xử, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án phải thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất trong Hợp đồng tín dụng số 0045-047-04/HĐTD ngày 13/12/2012 tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành.

- Trường hợp bà Vũ Thị Vân Khánh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0032-041-04/HĐBĐ ngày 29/02/2012; tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất ở tại thửa số 480, tờ bản đồ số 02, diện tích 154m² tại thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và toàn bộ tài sản gắn liền với đất. Đất ở đã được UBND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 057271 cho Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C.

Quá trình tổ chức thi hành án, bà Vũ Thị Vân Khánh không tự nguyện thi hành án nên Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Việt Yên đã ra quyết định cưỡng chế số 13/QĐ-CCTHADS ngày 16/11/2018, có thông báo cho bà Khánh, Ông Đ ngày 19/11/2018 và tổ chức cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất ở tại thửa số 480, tờ bản đồ số 02, diện tích 154m² tại thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và toàn bộ tài sản gắn liền với đất đã được UBND

huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 057271 mang tên Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C vào ngày 25/12/2018.

Sau khi kê biên, Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Việt Yên đã thực hiện quy trình thẩm định giá, bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Trong quá trình xử lý tài sản, bà Vũ Thị Vân Khánh đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng làm nhiều lần với tổng số tiền đã thi hành được là 367.000.000 đồng, cụ thể trả là các ngày 03/7/2018 trả 30.000.000 đồng, ngày 13/8/2019 trả 90.000.000 đồng, ngày 23/7/2020 trả 50.000.000 đồng, ngày 04/11/2020 trả 45.000.000 đồng, ngày 31/3/2020 trả 152.000.000 đồng (theo xác nhận của Ngân hàng TMCP A- Chi nhánh Bắc Giang). Như vậy, số tiền còn phải thi hành án là 69.064.043 đồng và lãi suất chậm thi hành án.

Hiện nay hồ sơ đang trong giai đoạn tạm dừng vì Ông Đ có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo và khởi kiện.

* Đối với yêu cầu khởi kiện thứ hai của Ông Đ: Buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên (nay là Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên) phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là UBND thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/12/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ, Bà Nguyễn Thị C.

Về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 057271 mang tên Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C đã được Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam- Chi nhánh Bắc Giang giao nộp cho Chi cục THADS huyện Việt Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 111 của Luật Thi hành án dân sự và hiện đang được giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên để đảm bảo cho việc xử lý tài sản kê biên theo quy định của pháp luật. Ông Đ khởi kiện đòi lại giấy chứng nhận trên là không có cơ sở để chấp nhận.

Do vậy, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nêu trên của Ông Vũ Quốc Đ, đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bà Nguyễn Thị C do Ông Vũ Quốc Đ đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Bà C đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Đ, ngoài ra bà không có yêu cầu đề nghị gì khác.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP A- Chi nhánh Bắc Giang trình bày:*

Ngân hàng đề nghị Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) thi hành theo bản án số 02/2018/KDTM-PT ngày 29/3/2018 của TAND tỉnh Bắc Giang; Bản án số 06/2016/KDTM-St ngày 11/8/2016 của TAND thành phố Bắc Giang. Ngân hàng yêu cầu Chị Vũ Thị Ngân K phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo bản án, trường hợp bà Vũ Thị Vân Khánh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp của Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C để trả nợ.

Số tiền yêu cầu thi hành án theo bản án số 02/2018/KDTM-PT ngày 29/3/2018, chị Vũ Thị Vân Khánh phải trả cho ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 10/8/2016 là 436.064.043 đồng trong đó tiền gốc là 272.000.000 đồng, tiền lãi là 164.064.043 đồng, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, Chị K còn phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng số 0045-047-04/HĐTD ngày 13/12/2012 tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

Đến ngày 15/7/2024, Ông Vũ Quốc Đ đã trả thay cho Chị K toàn bộ số tiền nợ gốc là 272.000.000 đồng và trả lãi 02 đợt ngày 19/8/2020 trả lãi 50.000.000 đồng, ngày 17/12/2020 trả lãi 45.000.000 đồng. Dư nợ lãi đến thời điểm hiện tại của Chị K chưa trả cho ngân hàng là 203.785.987 đồng.

Về tài sản thế chấp: Tài sản thế chấp cho khoản vay của Chị K theo hợp đồng thế chấp tài sản số 0032-041-04/HĐBĐ ngày 29/02/2012: Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất tại thửa đất số 480, tờ bản đồ số 02, diện tích 154m² tại thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và toàn bộ tài sản trên đất, đất ở đã được UBND huyện Việt Yên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 057271 ngày 30/12/2011 cho Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên ngân hàng đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) để thực hiện xử lý tài sản, thu hồi nợ cho ngân hàng theo bản án có hiệu lực pháp luật.

Về dư nợ của Chị K tại ngân hàng đến thời điểm ngày 15/7/2024 Chị K đã trả hết dư nợ gốc nhưng vẫn còn phần lãi chưa thanh toán nên ngân hàng chưa thực hiện được giải chấp tài sản. Dư nợ đến thời điểm hiện tại của Chị K chưa trả cho ngân hàng là 203.785.987 đồng. Ngân hàng không có ý kiến gì khác về yêu cầu khởi kiện của Ông Vũ Quốc Đ.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ông Đ, luật sư Dương Ngọc Thực trình bày:

Về yêu cầu của Ông Đ về việc buộc Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên bồi thường số tiền 9.466.574.062 đồng là có căn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận. Về yêu cầu buộc Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì do đang có sự mâu thuẫn: Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam thì cho rằng Chị K còn nợ 203.785.987 đồng; Chi cục thi hành án xác định nợ 69.064.043 đồng và tiền lãi chậm thi hành án; Ông Đ trình bày đã trả hết nợ, thậm chí ngân hàng còn nợ ông số tiền 112.000.000 đồng, tính cả gốc và lãi đến phiên tòa là 2.110.279.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ba mâu thuẫn này, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên có cơ sở để giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của Ông Đ hay không để giải quyết vụ án vì Ông Đ là thương binh, khiếu kiện đã kéo dài.

* Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Vân Khánh. Tòa án đã tiến hành giao, gửi các tài liệu chứng cứ của vụ án, yêu cầu cung cấp bản tự

khai, trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ông Đ và các tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án nếu có yêu cầu nhưng Chị K không có ý kiến gì đối với vụ án.

Với nội dung trên, bản án dân sự sơ thẩm số 47/2024/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 4; khoản 14 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 3; khoản 1 Điều 6; Điều 105; Điều 115; Điều 166 Bộ luật dân sự;

Khoản 16 Điều 3 của Luật đất đai;

Khoản 1, khoản 2 Điều 111 của Luật thi hành án dân sự;

Điều 4; Khoản 1, khoản 6 Điều 12; Điều 52; Điều 53 của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện:

1.1 Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Vũ Quốc Đ về việc: Buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải đền bù các thiệt hại do vi phạm Luật bồi thường trách nhiệm Nhà nước và Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014 với tổng số tiền là 9.466.574.062 đồng (Chín tỷ bốn trăm sáu sáu triệu năm trăm bảy tư nghìn không trăm sáu hai đồng).

1.2 Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Vũ Quốc Đ về việc: Buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/12/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ, Bà Nguyễn Thị C.

2. Về án phí: Ông Vũ Quốc Đ được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo, quyền thi hành án đối với các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 12/8/2024, Ông Vũ Quốc Đ có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện và kháng cáo. Bị đơn và một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Ông Vũ Quốc Đ trình bày: Ông xin thay đổi yêu cầu khởi kiện cụ thể như sau:

- Ông buộc Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên phải bồi thường các thiệt hại sau:

+ Thiệt do Bản án số 127/DS-PT ngày 25/12/2013 của TAND tỉnh Bắc Giang không thi hành được dẫn đến thiệt hại như sau với số tiền 658.430.500 đồng (Sáu trăm lăm tám triệu bốn trăm ba mươi nghìn năm trăm đồng).

+ Thiệt hại do mất thu nhập từ trạm bơm Văn Xá, xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang với số tiền là 129.606.000 đồng, trong đó 63.000.000 đồng là tiền gốc, ông phải rút để nộp cho Ngân hàng để hoãn thi hành án 30 ngày, còn số tiền 79.707.000 đồng là tiền lãi phải bỏ ra do áp lực thi hành án là bán nhà và tài sản của ông trên đất theo biên bản cưỡng chế ngày 02/02/2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Như vậy, thiệt hại của Trạm bơm Văn Xá là 129.000.000 đồng x lãi 12,5% x 113 tháng = 1.822.125.000 đồng. Nay ông tính lại là 1.420.520.000 đồng.

+ Thiệt hại về số tiền án phí 21.500.000 đồng ông phải nộp. Do ông phải vay Ngân hàng để nộp nên tính cả gốc và lãi là 220.078.768 đồng.

Tổng số tiền mà Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên phải bồi thường cho ông là **2.299.029.268 đồng**.

- Ông buộc Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam phải bồi thường tổng số tiền **9.562.980.694 đồng**.

Ông Đ giữ nguyên yêu cầu buộc Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Luật sư Dương Ngọc Thực trình bày: Ông Đ thay đổi yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa phúc thẩm nhưng không thông báo và bàn bạc với Luật sư trước nên ông không chuẩn bị luận cứ để trình bày tại phiên tòa ngày hôm nay. Ông đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của Ông Đ.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, nguyên đơn, Luật sư trợ giúp pháp lý chấp hành đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự khác chưa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của Ông Vũ Quốc Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho Ông Vũ Quốc Đ.

Kiến nghị khắc phục vi phạm: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa mở lần thứ hai. Hội đồng xét xử vắng mặt họ là đảm bảo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc yêu cầu thay đổi khởi kiện của Ông Vũ Quốc Đ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, Ông Đ thay đổi yêu cầu khởi kiện: Ông Đ buộc Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên bồi thường tổng số tiền 2.299.029.268 đồng theo Luật Bồi thường trách nhiệm Nhà nước và trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/10/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C; buộc Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam bồi thường thiệt hại với số tiền 9.562.980.694 đồng.

Xét thấy yêu cầu Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam bồi thường thiệt hại với số tiền 9.562.980.694 đồng là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét yêu cầu này của Ông Đ. Nếu có yêu cầu, Ông Đ có quyền khởi kiện vụ án khác.

Đối với yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên bồi thường tổng số tiền 2.299.029.268 đồng theo Luật Bồi thường trách nhiệm Nhà nước và trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/10/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C. Xét thấy, yêu cầu này của Ông Đ trong phạm vi khởi kiện ban đầu của Ông Đ nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện này theo quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét kháng cáo của Ông Vũ Quốc Đ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông về việc buộc Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Việt Yên bồi thường tổng số tiền 2.299.029.268 đồng theo Luật Bồi thường trách nhiệm Nhà nước, Hội đồng xét xử thấy:

Theo Điều 4 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước: “Nhà nước giải quyết yêu cầu bồi thường sau khi có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường hoặc kết hợp giải quyết yêu cầu bồi thường trong quá trình tố tụng hình sự, tố tụng hành chính tại Tòa án đối với yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng dân sự, tố tụng hành chính, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự theo quy định của Luật này.”

Tại phiên tòa phúc thẩm, Ông Đ xác nhận là chưa có Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường theo quy định tại Điều 12 Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước. Việc Ông Đ khởi kiện yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên bồi thường thiệt hại theo Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước thuộc trường hợp chưa đủ điều kiện khởi kiện. Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên đình chỉ giải quyết yêu cầu này của Ông Đ là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 và điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa phúc

thẩm, Ông Đ không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo này của Ông Vũ Quốc Đ.

[4] Xét kháng cáo của Ông Vũ Quốc Đ về việc buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là UBND thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/12/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ, Bà Nguyễn Thị C thì thấy:

Tại Bản án số 06/2016/KDTM- ST ngày 11/8/2016, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang giải quyết “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng” và “Tranh chấp về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam và chị Vũ Thị Vân Khánh, trong vụ án có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C (bố mẹ đẻ của Chị K). Do có kháng cáo của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ông Đ và chị Vân Khánh nên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang thụ lý, xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Tại Bản án số 02/2018/KDTM-PT ngày 29 tháng 3 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Chị K, Ông Đ.

Sau khi bản án số 02/2018/KDTM-PT nói trên có hiệu lực pháp luật thì ngày 02/5/2018, Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án. Ngày 25/5/2018, Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) đã ra Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 13/QĐ-CCTHADS đối với chị Vũ Thị Vân Khánh về các khoản: nợ gốc, lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam. Trường hợp chị Vũ Thị Vân Khánh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0032-041-04/HĐBĐ ngày 29/02/2012; tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất ở tại thửa số 480, tờ bản đồ số 02, diện tích 154m² tại thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và toàn bộ tài sản gắn liền với đất. Đất ở đã được UBND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 057271 cho Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C.

Quá trình tổ chức thi hành án, chị Vũ Thị Vân Khánh không tự nguyện thi hành án nên Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Việt Yên đã ra quyết định cưỡng chế số 13/QĐ-CCTHADS ngày 16/11/2018, có thông báo cho Chị K, Ông Đ ngày 19/11/2018 và tổ chức cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất ở tại thửa số 480, tờ bản đồ số 02, diện tích 154m² tại thôn Nghĩa Vũ, xã Nghĩa Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và toàn bộ tài sản gắn liền với đất đã được UBND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 057271 mang tên Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C vào ngày 25/12/2018. Sau khi kê biên, Chấp hành viên Chi cục THADS huyện Việt Yên đã thực hiện quy trình thẩm định giá, bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Trong quá trình xử lý tài sản, Chị K đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng làm nhiều lần với tổng số tiền đã thi hành được là 367.000.000 đồng, cụ thể trả là các ngày 03/7/2018 trả 30.000.000 đồng, ngày 13/8/2019

trả 90.000.000 đồng, ngày 23/7/2020 trả 50.000.000 đồng, ngày 04/11/2020 trả 45.000.000 đồng, ngày 31/3/2020 trả 152.000.000 đồng (theo xác nhận của Ngân hàng TMCP A- Chi nhánh Bắc Giang). Như vậy, số tiền còn phải thi hành án của Chị K là 69.064.043 đồng và lãi suất chậm thi hành án. Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam có văn bản xác nhận tổng số tiền lãi đến ngày 15/7/2024 chị Vân Khánh còn phải trả Ngân hàng là 203.785.987 đồng.

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 111 của Luật Thi hành án dân sự có quy định: “1. Khi kê biên quyền sử dụng đất, Chấp hành viên yêu cầu người phải thi hành án, người đang quản lý giấy tờ về quyền sử dụng đất phải nộp các giấy tờ đó cho cơ quan thi hành án dân sự, 2. Khi kê biên quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu của người phải thi hành án thì kê biên cả quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Trường hợp đất của người phải thi hành án có tài sản gắn liền với đất mà tài sản đó thuộc quyền sở hữu của người khác thì Chấp hành viên chỉ kê biên quyền sử dụng đất và thông báo cho người có tài sản gắn liền với đất”.

Việc Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI 057271 mang tên Ông Vũ Quốc Đ và Bà Nguyễn Thị C để xử lý tài sản kê biên tài sản thế chấp theo bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, Ông Đ không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo này của Ông Vũ Quốc Đ.

[5] Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét các phần của bản án sơ thẩm, quyết định của Tòa án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của Ông Vũ Quốc Đ không được chấp nhận nhưng Ông Đ là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của Ông Vũ Quốc Đ, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 47/2024/DS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào khoản 14 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 166 Bộ luật Dân sự; khoản 1, 2 Điều 111 của Luật Thi hành án dân sự; Điều 4; Khoản 1, khoản 6 Điều 12; Điều 52; Điều 53 của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước;

Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 26, Điều 29 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Vũ Quốc Đ về việc buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải bồi thường theo Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước với tổng số tiền là **2.299.029.268 đồng** (Hai tỷ hai trăm chín mươi chín triệu không trăm hai mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi tám đồng) do vi phạm Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Vũ Quốc Đ về việc buộc Chi cục thi hành án dân sự huyện V Y (nay là thị xã V Y) phải trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số BI057271 do UBND huyện Việt Yên (nay là thị xã Việt Yên) cấp ngày 30/12/2011 mang tên Ông Vũ Quốc Đ, Bà Nguyễn Thị C.

3. Về án phí: Ông Vũ Quốc Đ được miễn án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Toà án nhân dân TX. Việt Yên;
- Chi cục THADS TX. Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương Giang

